

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Hải Dương

(Kèm theo Quyết định số/2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của UBND tỉnh Hải Dương)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung và hoạt động phối hợp; trách nhiệm phối hợp; quyền và nghĩa vụ của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật (sau đây gọi tắt là THPL); huy động sự tham gia của các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác theo dõi tình hình THPL trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là: UBND cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là: UBND cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình THPL trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về công tác theo dõi tình hình THPL; đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình THPL.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức trong quá trình theo dõi tình hình THPL; không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước đã được pháp luật quy định.

3. Công tác theo dõi tình hình THPL phải được thực hiện một cách thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm yêu cầu về chất lượng, tiến độ và hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu quản lý ngành, lĩnh vực của từng cơ quan.

4. Huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình THPL.

Chương II

NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN TRONG CÔNG TÁC THEO DÕI TÌNH HÌNH THPL

Điều 4. Phối hợp xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình THPL

1. Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch theo dõi tình hình THPL do Thủ trưởng Chính phủ ban hành và thực tiễn THPL thuộc phạm vi quản lý của địa phương, Sở Tư pháp xây dựng dự thảo kế hoạch theo dõi tình hình THPL, xác định lĩnh vực trọng tâm liên ngành trên địa bàn tỉnh để đảm bảo việc theo dõi tình hình THPL được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm trình UBND tỉnh ban hành trước ngày 30 tháng 01 của năm kế hoạch.

2. Căn cứ kế hoạch theo dõi tình hình THPL của Bộ, ngành Trung ương, trên cơ sở kế hoạch theo dõi tình hình THPL của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành chủ động ban hành kế hoạch theo dõi tình hình THPL trong hệ thống ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

Các sở, ban, ngành có lĩnh vực trọng tâm, liên ngành thuộc phạm vi quản lý chủ động bổ sung vào kế hoạch theo dõi tình hình THPL của đơn vị mình nội dung theo dõi tình hình THPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh, gửi về Sở Tư pháp để theo dõi tổng hợp và phối hợp thực hiện.

3. Căn cứ Kế hoạch theo dõi tình hình THPL, lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo dõi tình hình THPL của UBND cấp trên trực tiếp và thực tiễn THPL, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu, giúp UBND cùng cấp xây dựng, trình UBND cùng cấp Kế hoạch theo dõi tình hình THPL trên địa bàn gửi về Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

4. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình THPL đã ban hành; đồng thời phối hợp thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình THPL theo yêu cầu của sở, ban, ngành có lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và đề nghị của Sở Tư pháp.

Điều 5. Phối hợp kiểm tra tình hình THPL

1. Giám đốc Sở Tư pháp tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành kiểm tra tình hình THPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và công tác triển khai thực hiện theo dõi tình hình THPL.

Đoàn kiểm tra do lãnh đạo Sở Tư pháp làm Trưởng đoàn; thành viên đoàn gồm đại diện các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan đến nội dung, phạm vi, đối tượng kiểm tra. Căn cứ nội dung, đối tượng kiểm tra và tình hình cụ thể tại thời điểm kiểm tra, Sở Tư pháp quyết định mời đại diện các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức liên quan.

2. Trưởng phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện ban hành quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành kiểm tra tình hình THPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và công tác triển khai thực hiện theo dõi tình hình THPL của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp, UBND cấp xã; kiểm tra tình hình THPL thuộc phạm vi quản lý ở địa phương.

3. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; phòng, ban, ngành cấp huyện; UBND cấp xã có trách nhiệm:

a. Phối hợp thực hiện các hoạt động, cung cấp hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra liên ngành.

b. Cử đại diện tham gia đoàn kiểm tra liên ngành theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

Điều 6. Phối hợp điều tra, khảo sát tình hình THPL

1. Cơ quan tư pháp chủ trì tham mưu giúp UBND cùng cấp thực hiện điều tra, khảo sát thông qua phiếu khảo sát, hội thảo, tọa đàm, phỏng vấn trực tiếp và các hình thức phù hợp khác nhằm phục vụ việc xem xét, đánh giá tình hình THPL.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các hoạt động điều tra, khảo sát theo dõi tình hình THPL liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công quản lý.

3. Nội dung điều tra, khảo sát và đối tượng chủ yếu được điều tra, khảo sát được thực hiện theo quy định định tại khoản 2, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 04/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Điều 7. Phối hợp thu thập, tiếp nhận, xử lý thông tin về tình hình THPL

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Giúp UBND tỉnh thu thập thông tin về tình hình THPL được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin do tổ chức, cá nhân cung cấp.

b) Kiểm tra, đối chiếu tính xác thực thông tin về tình hình THPL.

c) Sau khi kiểm tra, đối chiếu tính xác thực, thông tin về tình hình THPL được sử dụng làm căn cứ để tiến hành kiểm tra, điều tra, khảo sát về tình hình THPL theo hoặc xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL theo quy định tại.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm:

a) Thu thập thông tin về tình hình THPL được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Tiếp nhận, tổng hợp thông tin về tình hình THPL do tổ chức, cá nhân cung cấp.

c) Kiểm tra, đối chiếu tính xác thực thông tin về tình hình THPL.

d) Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã có trách nhiệm tham mưu giúp UBND cùng cấp thực hiện các nhiệm vụ quy định tại điểm a, b, c khoản này

3. Việc cung cấp và sử dụng thông tin về tình hình THPL có chứa bí mật nhà nước phải đảm bảo theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 8. Phối hợp xem xét, đánh giá và xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện kịp thời xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL; tổng hợp, nghiên cứu đề xuất UBND tỉnh xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh.

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trực thuộc kịp thời xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL; tổng hợp việc xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL trong báo cáo hàng năm gửi Sở Tư pháp.

2. Chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL, cơ quan, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL phải báo cáo bằng văn bản về tình hình, kết quả thực hiện các biện pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế và xử lý hành vi vi phạm được phát hiện trong quá trình theo dõi tình hình THPL.

Đối với các kiến nghị về việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật nêu tại báo cáo theo dõi tình hình THPL hàng năm do UBND tỉnh gửi Bộ Tư pháp, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện có trách nhiệm báo cáo tình hình xử lý các kiến nghị gửi Sở Tư pháp trong quý I năm sau kỳ báo cáo.

3. Trong trường hợp phát hiện tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý ban hành văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật hoặc quyết định áp dụng pháp luật chưa bảo đảm tính chính xác, vi phạm quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục thì Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện phải ban hành văn bản yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền kịp thời đính chính, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, ban hành mới văn bản theo đúng quy định của pháp luật.

Trường hợp phát hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị mình có quy định trái với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên thì thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan Tư pháp và các cơ quan khác có liên quan tham mưu cho UBND cùng cấp xử lý các văn bản quy phạm pháp luật trái quy định của pháp luật bằng các hình thức quy định tại Điều 130 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Điều 9. Phối hợp báo cáo công tác theo dõi tình hình THPL

1. Báo cáo công tác theo dõi tình hình THPL hàng năm

a) UBND cấp xã báo cáo UBND cấp huyện (qua Phòng Tư pháp) về công tác theo dõi tình hình THPL của địa phương chậm nhất vào ngày 02 tháng 12 của kỳ báo cáo.

b) Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) về công tác theo dõi tình hình THPL của cơ quan, đơn vị, địa phương chậm nhất vào ngày 05 tháng 12 của kỳ báo cáo.

c) Sở Tư pháp tổng hợp kết quả theo dõi tình hình THPL của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện và tham mưu xây dựng báo cáo chung của tỉnh, trình UBND tỉnh chậm nhất vào ngày 07 tháng 12 của kỳ báo cáo để UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp trước ngày 10 tháng 12 của kỳ báo cáo.

d) Thời gian chốt số liệu báo cáo tính từ ngày 01 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến ngày 30 tháng 11 của kỳ báo cáo.

2. Báo cáo tình hình xử lý kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật

Nội dung báo cáo thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục II kèm theo Thông tư số 04/2021/TT-BTP.

3. Báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề về tình hình THPL

Nội dung báo cáo thực hiện theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định pháp luật về theo dõi tình hình THPL.

Điều 10. Phối hợp theo dõi tình hình THPL

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân cùng cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp, các tổ chức khác có liên quan trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình THPL.

2. Căn cứ yêu cầu cụ thể của từng hoạt động theo dõi tình hình THPL, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện đề nghị các cơ quan, tổ chức cung cấp thông tin, ý kiến, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

3. Các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phản ánh và cung cấp thông tin khách quan, trung thực và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin mình cung cấp theo quy định pháp luật; các cơ quan tiếp nhận thông tin chủ động xác minh, đánh giá tính chính xác, đầy đủ, khách quan của thông tin về tình hình THPL mà cơ quan, đơn vị mình tiếp nhận để xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC THEO DÕI TÌNH HÌNH THPL

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

1. Tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác theo dõi tình hình THPL; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện thực hiện công tác theo dõi tình hình THPL tại địa phương.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan tham mưu, giúp UBND tỉnh tiếp nhận, tổng hợp, đánh giá và xử lý thông tin về tình hình THPL do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, giúp UBND tỉnh bảo đảm các điều kiện cho việc thực hiện công tác theo dõi tình hình THPL.

4. Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình THPL theo lĩnh vực, địa bàn cụ thể.

5. Căn cứ điều kiện cụ thể và yêu cầu của công tác theo dõi tình hình THPL, Sở Tư pháp tham mưu, giúp UBND tỉnh huy động sự tham gia của tổ chức, cá nhân am hiểu chuyên môn về ngành, lĩnh vực cần theo dõi tình hình THPL.

6. Tổng hợp, xây dựng Báo cáo công tác theo dõi tình hình THPL hàng năm theo quy định tại điểm c, điểm d, khoản 1 Điều 9 và báo cáo tình hình THPL theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 9 Quy chế này trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh

1. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thuộc quyền quản lý trong việc thực hiện theo dõi tình hình THPL.

2. Phối hợp với Sở Tư pháp, giúp UBND tỉnh thực hiện theo dõi tình hình THPL theo quy định tại Quy chế này, trong đó bảo đảm:

a) Cử đại diện tham gia các hoạt động theo dõi tình hình THPL theo đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình THPL hoặc của cơ quan có thẩm quyền.

b) Phối hợp, cung cấp thông tin về tình hình THPL để phục vụ cho hoạt động kiểm tra, công tác tổng hợp báo cáo, tổ chức hội nghị, hội thảo, điều tra, khảo sát, v.v... theo yêu cầu, đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình THPL hoặc của cơ quan có thẩm quyền.

3. Thường xuyên rà soát, phát hiện những quy định pháp luật còn thiếu, những nội dung không thống nhất, không khả thi của văn bản pháp luật; những hoạt động hướng dẫn áp dụng pháp luật không bảo đảm tính chính xác, đồng bộ với những quy định pháp luật thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành. Chủ động xử lý hoặc kiến nghị các cơ quan thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định pháp luật không phù hợp; đề xuất các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong việc tổ chức THPL.

4. Báo cáo công tác theo dõi tình hình THPL hàng năm theo quy định điểm b, điểm d, khoản 1 Điều 9 và báo cáo tình hình THPL theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 9 Quy chế này.

Điều 13. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong việc thực hiện công tác theo dõi THPL trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã tham mưu, giúp UBND cấp huyện thực hiện:

a) Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi THPL hàng năm tại địa phương.

b) Tạo điều kiện thuận lợi để tiếp nhận, tổng hợp, đánh giá và xử lý thông tin về tình hình THPL do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp.

c) Tổ chức điều tra, khảo sát, kiểm tra tình hình THPL theo lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Căn cứ thông tin, kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình THPL, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL theo quy định.

d) Tổng hợp, xây dựng Báo cáo công tác theo dõi tình hình THPL hàng năm theo quy định điểm b, điểm d, khoản 1 Điều 9 và báo cáo tình hình THPL theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 9 Quy chế này trình UBND cấp huyện để báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp tổng hợp*).

đ) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân cấp huyện, các cơ quan khác có liên quan và UBND cấp xã tham mưu, giúp UBND cấp huyện theo dõi tình hình THPL trong phạm vi quản lý.

e) Căn cứ điều kiện cụ thể và yêu cầu của công tác theo dõi tình hình THPL, tham mưu UBND cấp huyện huy động sự tham gia của tổ chức, cá nhân am hiểu chuyên môn về ngành, lĩnh vực cần theo dõi tình hình THPL.

3. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện phối hợp với Phòng Tư pháp, giúp UBND cấp huyện thực hiện theo dõi tình hình THPL theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

Điều 14. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Chỉ đạo, đôn đốc, tự kiểm tra các công chức chuyên môn thuộc UBND cấp xã trong việc thực hiện công tác theo dõi THPL trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Phối hợp với Phòng Tư pháp trong việc tổ chức thực hiện và bảo đảm các điều kiện cho việc thực hiện công tác theo dõi tình hình THPL trên địa bàn quản lý.

3. Báo cáo, kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác theo dõi tình hình THPL hàng năm theo quy định điểm a, điểm d,

khoản 1 Điều 9 và báo cáo tình hình THPL theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 9 Quy chế này.

4. Thực hiện xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL theo quy định.

Tiếp nhận và xử lý thông tin về tình hình THPL tại địa phương do tổ chức, cá nhân phản ánh.

5. Chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch chủ trì, phối hợp với công chức chuyên môn tham mưu, giúp UBND cấp xã thực hiện công tác theo dõi THPL trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí cấp cho công tác theo dõi tình hình THPL của cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc cấp nào do ngân sách Nhà nước cấp đó bảo đảm và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương. Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí trong công tác theo dõi tình hình THPL thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn Sở Tư pháp, sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã lập dự toán, sử dụng, quyết toán kinh phí phục vụ cho việc thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình THPL theo quy định hiện hành.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của pháp luật chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình THPL theo Quy chế này và quy định pháp luật liên quan.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND tỉnh, thông qua Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật./.